

Số: /KL-TTr

Đồng Nai, ngày tháng năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra trách nhiệm người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy

Thực hiện Quyết định số 81/QĐ-TTr ngày 06/7/2023 của Chánh thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thanh tra trách nhiệm người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy, ngày 14/7/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành làm việc với Cơ sở điều trị nghiện ma túy và kiểm tra hồ sơ, chứng từ do Công ty cung cấp.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 29/7/2023 của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai (gọi tắt là Cơ sở) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai, tham mưu Giám đốc Sở thực hiện chức năng tiếp nhận, quản lý, chữa trị, phục hồi sức khỏe và hành vi nhân cách cho người nghiện ma túy.

Cơ sở được thành lập theo Quyết định số 3882/QĐ-UBND ngày 04/12/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai; tổ chức, hoạt động theo Quyết định số 2659/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai.

Trụ sở chính: Ấp Chà Rang, xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Cơ sở gồm Ban Giám đốc và 05 phòng nghiệp vụ trực thuộc, biên chế được giao về số lượng là 110 người, trong đó 96 viên chức và 14 hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP; tổng số viên chức và người lao động của Cơ sở tại thời điểm thanh tra là 108 người, cụ thể:

- Ban Giám đốc: Gồm Giám đốc và 01 Phó Giám đốc.

- Phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán: 09 viên chức, 13 người lao động, gồm 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng và 20 nhân viên.

- Phòng Khám điều trị, cai nghiện, phục hồi sức khỏe: 09 viên chức, gồm 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng và 07 nhân viên.

- Phòng Tư vấn, tâm lý trị liệu, giáo dục phục hồi hành vi: 05 viên chức, gồm 01 Trưởng phòng và 04 nhân viên.

- Phòng Lao động trị liệu, dạy nghề, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng: 07 viên chức, gồm 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng và 05 nhân viên.

- Phòng Quản lý học viên: 63 viên chức, gồm 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng và 61 nhân viên.

Tại thời điểm thanh tra, Cơ sở đang thiếu 02 người so với biên chế: 01 viên chức phòng Quản lý học viên và 01 người lao động của phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Việc thực hiện các quy định về phòng ngừa tham nhũng

1.1. Việc xây dựng và chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng:

- Công tác phòng, chống tham nhũng tại Cơ sở do Giám đốc Cơ sở chỉ đạo tổ chức thực hiện, trong đó giao phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán tham mưu thực hiện công tác theo dõi, tổng hợp và báo cáo định kỳ về công tác phòng, chống tham nhũng.

- Cơ sở đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 11/KH-CSĐTNTMT ngày 18/02/2022 về Công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tham nhũng năm 2022 và Kế hoạch số 07/KH-CSĐTNTMT ngày 16/02/2023 về Công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tham nhũng năm 2023.

1.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng

- Hình thức tuyên truyền: Cơ sở tổ chức triển khai quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy định về phòng, chống tham nhũng lồng ghép trong các cuộc họp giao ban, họp nội bộ định kỳ.

- Nội dung tuyên truyền: Tuyên truyền, phổ biến Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn; Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2013 và các văn bản dưới luật gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

1.3. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

1.3.1. Thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

a) Công khai, minh bạch trong hoạt động tài chính, ngân sách nhà nước:

Thực hiện công khai các quyết định giao dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương hàng năm, cụ thể:

- Quyết định số 345/QĐ-LĐTĐ ngày 15/12/2021 của Sở Lao động Thương binh xã hội về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương năm 2022.

- Quyết định số 444/QĐ-LĐTBXH ngày 15/12/2022 của Sở Lao động Thương binh xã hội về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương năm 2023

b) Công khai minh bạch trong lĩnh vực tài chính, mua sắm công và xây dựng cơ bản:

Cơ sở có thực hiện công khai điều chỉnh, bổ sung dự toán các năm 2022, 2023 theo quy định.

Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2023, đơn vị không có dự án đầu tư xây dựng cơ bản.

c) Công khai, minh bạch trong hoạt động giải quyết công việc của đơn vị:

Năm 2022: Tiếp nhận 571 đối tượng nghỉ việc vào cai nghỉ việc, trong đó 520 đối tượng cai nghỉ việc bắt buộc, 51 đối tượng cai nghỉ việc tự nguyện.

Trong 06 tháng đầu năm 2023: Tiếp nhận 174 đối tượng nghỉ việc vào cai nghỉ việc, trong đó 110 đối tượng cai nghỉ việc bắt buộc, 64 đối tượng cai nghỉ việc tự nguyện.

Kiểm tra xác suất 03 hồ sơ tiếp nhận học viên, thành phần hồ sơ đảm bảo quy định.

d) Công khai, minh bạch trong công tác tổ chức cán bộ:

- Kết quả triển khai, thực hiện các quy định về công tác cán bộ: Cơ sở có căn cứ các văn bản triển khai của Sở, Giám đốc Cơ sở thực hiện triển khai chuyển văn bản trên hệ thống quản lý văn bản đến các phòng thuộc đơn vị hoặc gửi vào nhóm zalo chung của cơ sở.

- Công tác tổ chức biên chế, tổ chức bộ máy:

+ Công tác tổ chức biên chế: Cơ sở có triển khai các Quyết định phân bổ biên chế viên chức của Sở năm 2022, 2023 đến toàn thể viên chức, người lao động trong đơn vị trong các cuộc họp, Hội nghị viên chức người lao động.

+ Công tác tổ chức bộ máy: Cơ sở có ban hành Quyết định quy định chức năng nhiệm vụ của các phòng thuộc cơ sở.

- Giải quyết thôi việc theo nguyện vọng: Trong giai đoạn 2022, 2023 cơ sở giải quyết thôi việc cho 11 viên chức theo nguyện vọng. Hồ sơ thể hiện có đơn xin thôi việc và Quyết định giải quyết thôi việc.

- Công tác xử lý kỷ luật: Trong giai đoạn 2022 -2023, Cơ sở thực hiện giải quyết kỷ luật 01 viên chức (Phạm Tuyên) bằng hình thức buộc thôi việc, tuy nhiên, hồ sơ Cơ sở cung cấp chỉ thể hiện có biên bản họp phòng nơi viên chức làm việc, quyết định xử lý kỷ luật. Quy trình xử lý kỷ luật chưa theo quy định tại Nghị định 112/2020/NĐ-CP.

- Công tác quy hoạch: Cơ sở có ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch các chức danh trưởng phó các phòng giai đoạn 2020 - 2025 và 2025 - 2030. Quy trình thực hiện các bước theo quy định tại Quy định số 10-QĐ/TU ngày 05/4/2022 của Tỉnh ủy Đồng Nai về công tác quy hoạch cán bộ; Hướng dẫn số 07-HD/BTCTU ngày 15/4/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ. Hồ sơ của các cá nhân được đưa vào quy hoạch mới chỉ lập 01 bộ gửi về Sở để thực hiện kết luận tiêu chuẩn chính trị, Cơ sở không lưu trữ hồ sơ quy hoạch của các cá nhân (19 hồ sơ).

- Công tác Đào tạo bồi dưỡng: Giai đoạn 2022 - 2023, Cơ sở có ban hành kế hoạch đào tạo bồi dưỡng. Năm 2022 cử viên chức đi đào tạo đảm bảo theo kế hoạch, năm 2023 mới cử được 01 viên chức đi học lớp QLNN ngạch chuyên viên. Các trường hợp còn lại theo kế hoạch chưa thực hiện.

- Công tác tuyển dụng: Cơ sở có xin chủ trương đầy đủ của Sở, có ban hành kế hoạch và thực hiện đúng theo Quy định tại Nghị định 115/2020/NĐ-CP.

- Công tác nâng lương thường xuyên, nâng lương trước hạn:

+ Công tác nâng lương thường xuyên thực hiện theo đúng quy định

+ Công tác nâng lương trước hạn: Năm 2022, Cơ sở không thực hiện nâng lương trước hạn cho viên chức. Năm 2023 cơ sở có ban hành quy chế nâng lương trước hạn, có họp Hội đồng nâng lương và thực hiện nâng lương trước hạn cho 04 viên chức thuộc thẩm quyền quản lý 01 viên chức lãnh đạo đề nghị Sở xem xét quyết định, đảm bảo chỉ tiêu được phân bổ.

- Công tác bổ nhiệm: Kiểm tra 02 hồ sơ bổ nhiệm viên chức lãnh đạo Hoàng Văn Dũng, Trần Thị Thu Giang:

+ Hồ sơ của ông Hoàng Văn Dũng: Cơ sở đã thực hiện quy trình các bước, hồ sơ đề nghị đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 45/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

+ Hồ sơ của bà Trần Thị Thu Giang: Cơ sở đã thực hiện quy trình các bước, hồ sơ đề nghị đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 45/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

- Công tác điều động năm 2023: kiểm tra 03 hồ sơ Trương Văn Thành, Hoàng Văn Dũng, Hồ Đình Lâm:

+ Về quy trình: Cơ sở thực hiện quy trình các bước thực hiện đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 45/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh. Có biên bản chấp thuận chủ trương của Ban Giám đốc Cơ sở, có biên bản làm việc với tập thể phòng nơi đến, biên bản làm việc với tập thể phòng nơi đi và biên bản làm việc với cá nhân được điều động.

+ Về hồ sơ cá nhân: Chưa lưu trữ đầy đủ hồ sơ của các cá nhân được điều động, chưa có kết luận tiêu chuẩn chính trị.

+ Các hồ sơ điều động bổ nhiệm thể hiện có biên bản cho chủ trương của BGD cơ sở, có biên bản làm việc với tập thể phòng nơi đến.

1.3.2. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Cơ sở đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022 và năm 2023. Trong quá trình xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, Cơ sở có thực hiện lấy ý kiến viên chức, người lao động thông qua Hội nghị cán bộ viên chức và các cơ quan chức năng về tài chính ngân sách trước khi ban hành, niêm yết công khai tại bảng thông tin của Cơ sở (Quyết định số 11/QĐ-CSĐTNMT ngày 25/01/2022 của Giám đốc Cơ sở về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022; Quyết định số 173/QĐ-CSĐTNMT ngày 18/08/2022 của Giám đốc Cơ sở về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ (sửa đổi, bổ sung tháng 08/2022); Quyết định số 06/QĐ-CSĐTNMT ngày 03/01/2023 của Giám đốc Cơ sở về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023).

1.3.3. Việc thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập

Cơ sở có thực hiện theo kế hoạch của Sở, có lập danh sách đối tượng phải kê khai, thực hiện niêm yết công khai 15 ngày.

Kết quả thực hiện kê khai tài sản, thu nhập: có 09 người có nghĩa vụ thực hiện kê khai tài sản (04 người kê khai hàng năm gồm: Hồ Trí Lịch, Nguyễn Đức Hải, Phạm Đức Thịnh, Nguyễn Thị Vân; 05 người kê khai lần đầu gồm: Lữ Hồng Thanh, Hoàng Văn Dũng, Trần Thị Thu Giang, Ngô Thị Oanh, Võ Hữu Tú).

1.3.4. Việc chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức

Cơ sở chưa xây dựng Kế hoạch về việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của viên chức năm 2022. Qua kiểm tra đối tượng thuộc diện điều chuyển, chưa đến thời hạn điều chuyển theo quy định.

1.3.5. Thực hiện Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức tại đơn vị

Trong năm 2022 và 06 tháng đầu năm 2023, Cơ sở không phát sinh trường hợp tặng quà, nhận quà và xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn.

1.3.6. Xử lý tin báo, giải quyết tố cáo về dấu hiệu tham nhũng trong nội bộ theo chức năng quản lý Nhà nước

Trong năm 2022 và 06 tháng đầu năm 2023, Cơ sở báo cáo không có trường hợp tin báo, tố cáo liên quan đến dấu hiệu tham nhũng trong nội bộ.

2. Việc thực hiện các quy định về phát hiện, xử lý tham nhũng

2.1. Việc tiếp nhận, giải quyết tố cáo hành vi tham nhũng

Trong năm 2022 và 06 tháng đầu năm 2023, Cơ sở báo cáo không tiếp nhận, thụ lý tố cáo về hành vi tham nhũng.

2.2. Việc phát hiện và xử lý người có hành vi tham nhũng

Trong năm 2022 và 06 tháng đầu năm 2023, Cơ sở không phát sinh trường hợp xử lý hành vi tham nhũng.

2.3. Chế độ thông tin, báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng

Cơ sở có thực hiện báo cáo định kỳ về công tác phòng, chống tham nhũng nhưng chưa đầy đủ, kịp thời theo Công văn số 7984/LĐT BXH-TTr ngày 30/12/2021 của Sở về triển khai thực hiện chế độ báo cáo theo Thông tư số 02/2021/TT-TTCT ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ (Năm 2022 thiếu báo cáo định kỳ 06 tháng đầu năm, Quý 4; năm 2023 thiếu báo cáo định kỳ 06 tháng đầu năm).

3. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

3.1. Công tác tiếp công dân

- Địa điểm tiếp công dân: Văn phòng Cơ sở điều trị nghiện ma túy và Khu thăm gặp học viên.

- Xây dựng và công khai lịch tiếp công dân: Cơ sở tổ chức cho thân nhân gia đình thăm gặp học viên hàng tuần vào ngày Chủ nhật. Số điện thoại của Ban Giám đốc được công khai tại nơi thăm gặp học viên và văn phòng Cơ sở.

- Việc theo dõi, thống kê, báo cáo kết quả tiếp công dân: Cơ sở có thực hiện tiếp công dân và bố trí Lãnh đạo tiếp công dân nhưng chưa xây dựng cụ thể lịch tiếp công dân, chưa mở sổ theo dõi, thống kê việc tiếp công dân theo quy định.

3.2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

Từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra, Cơ sở tiếp nhận 03 đơn, cụ thể:

- Số đơn đủ điều kiện xử lý: 01 đơn, số đơn không đủ điều kiện xử lý: 02 đơn.

- Phân loại đơn theo nội dung: 02 đơn tố cáo, 01 đơn kiến nghị, phản ánh.

3.3. Kết quả giải quyết đơn

- Đối với 01 đơn tố cáo không đủ điều kiện xử lý: Cơ sở đã ban hành Thông báo số 07/TB-CSĐT NMT không thụ lý tố cáo đối với đơn đề ngày 11/02/2023 của bà Nguyễn Thị Bình. Lý do: Nội dung tố cáo không có cơ sở để xác định người vi phạm, hành vi vi phạm pháp luật.

- Đối với 01 đơn tố cáo đủ điều kiện xử lý: Cơ sở đã ban hành Quyết định số 23/QĐ-CSĐT NMT ngày 24/02/2023 về việc thụ lý đơn và thành lập Tổ xác minh để giải quyết đơn tố cáo đối với đơn tố cáo đề ngày 22/02/2023 của bà Nguyễn Thị Bình. Căn cứ kết quả xác minh đơn, Giám đốc Cơ sở điều trị nghiện ma túy đã ban hành Kết luận số 25/KL-CSĐT NMT ngày 21/3/2023 kết luận nội dung tố cáo đối với ông Hoàng Văn Đạo là viên chức của Cơ sở điều trị nghiện

ma túy và ông Nguyễn Vũ Hiệp, nguyên là người lao động của Cơ sở (đã nghỉ việc từ ngày 30/9/2022), có hành vi đánh đập, gây tổn thương sức khỏe cho ông Nguyễn Hồng Điệp là tố cáo không đúng.

- Đối với 01 đơn kiến nghị không đủ điều kiện xử lý: Cơ sở có Văn bản số 58/BC-CSĐTNMT ngày 13/6/2023 báo cáo Giám đốc Sở về những nội dung liên quan để xin ý kiến chỉ đạo. Ngày 06/7/2023, Giám đốc Sở có Văn bản số 3575/SLĐTBXH-VP chỉ đạo Cơ sở triển khai đến viên chức và người lao động một số nội dung liên quan để viên chức và người lao động biết thực hiện nghiêm túc theo quy định.

III. KẾT LUẬN

1. Những quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng Cơ sở đã thực hiện

- Về việc xây dựng và chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng: Hàng năm có ban hành Kế hoạch về Công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tham nhũng.

- Về công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng: Có tổ chức triển khai quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy định về phòng, chống tham nhũng lồng ghép trong các cuộc họp giao ban, họp nội bộ định kỳ.

- Về thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

+ Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động: Có thực hiện công khai các quyết định giao dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương hàng năm; công khai điều chỉnh, bổ sung dự toán năm 2022, năm 2023.

+ Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Có xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022 và năm 2023. Trong quá trình xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, Cơ sở có thực hiện lấy ý kiến viên chức, người lao động thông qua Hội nghị cán bộ viên chức và các cơ quan chức năng về tài chính ngân sách trước khi ban hành, niêm yết công khai tại bảng thông tin của Cơ sở.

+ Kiểm soát tài sản, thu nhập: Có thực hiện lập danh sách đối tượng phải kê khai, thực hiện kê khai theo kế hoạch của Sở và niêm yết công khai theo quy định.

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh: Có thực hiện tiếp công dân và bố trí Lãnh đạo tiếp công dân, tổ chức cho thân nhân gia đình thăm gặp học viên hàng tuần vào ngày Chủ nhật; có thực hiện việc tiếp nhận, xử lý đơn thư theo quy định.

2. Những quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng Cơ sở chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

2.1. Công tác xử lý kỷ luật đối với 01 viên chức (Phạm Tuyên) bằng hình

thức buộc thôi việc chưa đúng trình tự, thủ tục xử lý kỷ luật theo quy định tại Nghị định 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ.

2.2. Chưa lưu trữ hồ sơ quy hoạch của 19 cá nhân được quy hoạch các chức danh trưởng phó các phòng giai đoạn 2020 - 2025 và 2025 - 2030 theo quy định.

2.3. Công tác điều động 03 viên chức (Trương Văn Thành, Hoàng Văn Dũng, Hồ Đình Lâm) chưa đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 45/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ, thôi làm nhiệm vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, giới thiệu ứng cử đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2.4. Chưa thực hiện đầy đủ báo cáo định kỳ về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ, Công văn số 7984/LĐTĐ-TTr ngày 30/12/2021 của Sở về triển khai thực hiện chế độ báo cáo theo Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ.

2.5. Chưa xây dựng lịch tiếp công dân, mở sổ theo dõi, thống kê và ghi nhận kết quả tiếp công dân theo quy định tại Điều 9 Thông tư 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG:
Không.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Kết luận này là một bộ phận không tách rời với Biên bản kiểm tra, xác minh và Báo cáo kết quả thanh tra. Chánh thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội yêu cầu Giám đốc Cơ sở điều trị nghiện ma túy thực hiện khắc phục các tồn tại nêu tại Mục III Kết luận thanh tra này như sau:

- Đối với tồn tại nêu tại phần **2.1**: Thực hiện lại quy trình xử lý kỷ luật viên chức đúng trình tự, thủ tục theo quy định.
- Đối với tồn tại nêu tại phần **2.2**: Bổ sung việc lưu trữ hồ sơ quy hoạch theo quy định.
- Đối với tồn tại nêu tại phần **2.3**: Thu hồi quyết định điều động 03 viên chức nêu trên để thực hiện bổ sung hồ sơ đảm bảo quy định.
- Đối với các thiếu sót còn lại: Thực hiện khắc phục theo quy định.

Trong **thời hạn 45 ngày** kể từ ngày ký Kết luận thanh tra này, yêu cầu Cơ sở báo cáo bằng văn bản kết quả việc thực hiện các kiến nghị trên (đính kèm hồ sơ kiểm chứng) gửi về Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai, địa chỉ: Số 207, đường Hà Huy Giáp, phường Quyết Thắng, thành

phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2. Giao ông Vương Quốc Việt - Thanh tra viên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kết luận thanh tra tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy đảm bảo theo quy định./.

CHÁNH THANH TRA

Nơi nhận:

- Cơ sở điều trị nghiện ma túy (thực hiện);
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Văn phòng Sở, Phòng KHTC;
- Lưu: HSTT.

Cao Duy Thái